

Số: 28 /2017/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 04 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định thẩm định công nghệ các dự án đầu tư
trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Thông tư số 03/2016/TT-BKHCN ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành quy định về hồ sơ, nội dung và quy trình, thủ tục thẩm định cơ sở khoa học của chương trình phát triển kinh tế - xã hội, thẩm định công nghệ của dự án đầu tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 44/TTr-KHCN ngày 19 tháng 7 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thẩm định công nghệ các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2017. Bãi bỏ các Điều 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 và Phụ lục 2, 3, 4, 5, 6, 7 của Quy định thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư và chuyển giao công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 112/2010/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2010 của UBND tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. *✓*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ KH&CN (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp (b/c);
- TTTU, HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐB Quốc hội tỉnh;
- Lưu: VT, Nam.CN.

Bản điện tử:

- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + LĐVP, TPCNN, TKCT, TH;
- + Trung tâm Thông tin.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Văn Thái

QUY ĐỊNH

Thẩm định công nghệ các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang
(Ban hành kèm theo Quyết định số 28 /2017/QĐ-UBND ngày 04 /8/2017
của UBND tỉnh Bắc Giang)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về hồ sơ, đối tượng, nội dung và trình tự, thủ tục thẩm định công nghệ các dự án đầu tư thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh, dự án thuộc diện cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mà không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư hoặc dự án đầu tư thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư của cấp có thẩm quyền theo quy định pháp luật về đầu tư công và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập và thẩm định công nghệ các dự án đầu tư (sau đây gọi tắt là thẩm định công nghệ) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Đối tượng thẩm định công nghệ

1. Các dự án đầu tư theo quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 32 Luật Đầu tư: “Dự án có sử dụng công nghệ thuộc Danh mục công nghệ hạn chế chuyển giao theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ”;

2. Các dự án đầu tư sản xuất công nghiệp, bao gồm: Dự án xử lý, tái chế chất thải; Dự án sản xuất năng lượng; Dự án dệt nhuộm, thuộc da; Dự án sản xuất phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; Dự án sản xuất bột giấy; Dự án sản xuất phôi thép.

Điều 4. Hồ sơ, trình tự, thủ tục, nội dung thẩm định công nghệ

Hồ sơ, trình tự, thủ tục, nội dung thẩm định công nghệ dự án đầu tư thực hiện theo quy định tại Chương III Thông tư số 03/2016/TT-BKHCN ngày 30/3/2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ và các quy định có liên quan của UBND tỉnh Bắc Giang.

Điều 5. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí do Ngân sách tỉnh cân đối hàng năm cho sự nghiệp khoa học công nghệ.

2. Trường hợp dự án thuộc diện tự nguyện: Kinh phí do tổ chức, cá nhân có yêu cầu đảm bảo 100% chi phí.

3. Nội dung chi: Chi cho chuyên gia tư vấn, đánh giá; chi tổ chức Hội nghị tư vấn; chi tổ chức Hội đồng thẩm định; chi phí ăn, ở, đi lại cho các chuyên gia, thành viên hội đồng; Chi phí in ấn, tài liệu, nước uống phục vụ hội nghị.

4. Mức chi: Áp dụng mức chi cho Hội đồng Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh theo quy định tại Quyết định số 800/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang về ban hành Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành

1. Sở Khoa học và Công nghệ:

- a) Chủ trì tổ chức thẩm định công nghệ theo Điều 4 quy định này;
- b) Kiểm tra các tổ chức, cá nhân thực hiện các kết quả thẩm định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- a) Tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn lập hồ sơ thẩm định công nghệ các dự án đầu tư bên ngoài khu công nghiệp;
- b) Phối hợp thẩm định công nghệ các dự án đầu tư theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Sở Xây dựng:

- a) Tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn lập hồ sơ thẩm định các công trình xây dựng theo quy định tại Điều 4 của quy định này.
- b) Phối hợp thẩm định công nghệ các dự án đầu tư xây dựng theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

4. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh:

- a) Tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn lập hồ sơ thẩm định công nghệ theo quy định tại Điều 4 của quy định này.
- b) Phối hợp thẩm định công nghệ các dự án đầu tư xây dựng theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

5. Sở Tài chính: Có trách nhiệm tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh bố trí kinh phí phục vụ công tác thẩm định công nghệ các dự án đầu tư cho sự nghiệp khoa học và công nghệ trong dự toán ngân sách hàng năm.

6. UBND cấp huyện, xã:

- a) Tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn lập hồ sơ thẩm định công nghệ theo quy định tại Điều 4 của quy định này (đối với các dự án đầu tư công).

b) Phối hợp thẩm định công nghệ các dự án đầu tư xây dựng theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 7. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thực hiện dự án đầu tư

Các tổ chức, cá nhân thực hiện dự án đầu tư phải cung cấp thông tin đầy đủ, trung thực trong hồ sơ thẩm định công nghệ; chấp hành đúng phương án công nghệ đã được thẩm định và chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Khoa học và Công nghệ, của các cơ quan có liên quan.

Điều 8. Điều khoản thi hành

Các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn đối với ngành, địa phương thực hiện quy định này; phối hợp thẩm định công nghệ các dự án đầu tư khi có đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề cần bổ sung, sửa đổi, Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
K. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Văn Thái